**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (1)  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
-------------------------**

**HỢP ĐỒNG DỊCH THUẬT (2)**

**HỢP ĐỒNG DỊCH THUẬT**này (sau đây gọi tắt là “Hợp Đồng”) được ký kết ngày [] tháng []năm [] tại địa chỉ [], bởi và giữa các bên

**I.  BÊN YÊU CẦU DỊCH THUẬT (3)**

1. một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, có các chi tiết như sau:

+ Giấy CNĐKDN số: []

+ Địa chỉ trụ sở: []

+ Đại diện bởi: []

+ Chức vụ: [] *(Sau đây gọi tắt là “****BÊN A****”)*

**II.  BÊN DỊCH THUẬT (4)**

+ Họ tên: []

+ Ngày tháng năm sinh: []

+ Chứng minh nhân dân số: []

+ Địa chỉ thường trú: []

+ Địa chỉ hiện nay: []

+ Số điện thoại: []

+ Mã số thuế: []

+ Tài khoản ngân hàng số: []

(Sau đây gọi tắt là “BÊN B”) (Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “Các Bên”, “Hai Bên”, hoặc gọi riêng là “Mỗi Bên” hoặc “Một Bên” hoặc “Bên”) Hai Bên cùng thỏa thuận ký Hợp Đồng:

**Nội dung: (5)**

**Điều 1: Nội dung dịch thuật**

Phù hợp với các điều khoản của Hợp Đồng này và các thỏa thuận riêng tại các phụ lục của Hợp Đồng (nếu có), Bên A đồng ý chỉ định và Bên B chấp thuận là người dịch thuật truyện tranh, truyện chữ, sách hoặc bất kỳ tài liệu khác hợp pháp được thể hiện dưới hình thức bằng văn bản từ tiếng Nhật Bản (“Tài Liệu Cần Dịch”) sang tiếng Việt (“Sản Phẩm Dịch Thuật”) theo yêu cầu của Bên A.

**Điều 2: Phí dịch thuật và phương thức thanh toán**

2.1  Phí dịch thuật:

Phí dịch thuật (đã bao gồm khoản thuế thu nhập cá nhân, phí chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ nếu có) được Bên A thanh toán cho Bên B theo thỏa thuận của Hai Bên. Phí dịch thuật hàng tháng được tính dựa trên công thức sau: []

2.2  Phương thức thanh toán:

Trong thời hạn ba mươi (ba mươi) ngày kể từ ngày Hai Bên ký kết bên bản nghiệm thu với Bên B, Bên A tiến hành thanh toán cho Bên B thanh toán phí dịch thuật bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản sau khi khấu trừ đầy đủ các nghĩa vụ thuế theo luật định.

**Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

3.1.  Yêu cầu, giao Bên B dịch Tài Liệu Cần Dịch theo thời từng thời điểm và nhận bản dịch chính thức của Sản Phẩm Dịch Thuật theo thời hạn Các Bên đã thỏa thuận;

3.2.  Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên B theo Điều 2 của Hợp Đồng;

3.3.  Khấu trừ các khoản thuế liên quan đối với phí dịch thuật của Bên B theo quy định pháp luật trước khi thanh toán;

**Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

4.1.  Tiến hành dịch Tài Liệu Cần Dịch theo yêu cầu của Bên A tùy từng thời điểm;

4.2.  Đảm bảo tính chính xác về nội dung dịch thuật, tính đầy đủ, nguyên vẹn về ngữ nghĩa, văn cảnh, hình thức trình bày cho các Sản Phẩm Dịch thuật;

4.3.  Hoàn thành việc dịch thuật và bàn giao bản dịch tham khảo của Sản Phẩm Dịch Thuật trước 15 ngày tính từ ngày hoàn thành bản dịch chính thức.

4.4.  Được nhận đủ phí dịch thuật đúng thời hạn;

4.5.  Không được tiết lộ, cung cấp thông tin, tài liệu gây thiệt hại đến lợi ích, quyền lợi của Bên A.

4.6.  Thanh toán các khoản thuế liên quan đối với khoản phí dịch thuật nhận được theo Hợp Đồng này.

**Điều 5: Thời hạn của Hợp Đồng**

Hợp Đồng có hiệu lực trong thời hạn [] ([]) năm kể từ ngày [] đến hết ngày [].

**Điều 6: Quyền sở hữu trí tuệ**

6.1.  Kể từ thời điểm ký kết Hợp Đồng này, Bên B đồng ý bàn giao cho Bên A (các) bản dịch tham khảo và bản dịch chính thức của Sản Phẩm Cần Dịch, Sản Phẩm Dịch Thuật theo thời hạn quy định của Hợp Đồng này.

**Điều 7: Chấm dứt hợp đồng và sửa đổi, bổ sung hợp đồng**

7.1.  Hợp Đồng được chấm dứt trong các trường hợp được liệt kê từ Điều 7.1.1 đến Điều 7.1.5 dưới đây. Nếu Bên nào có bất kỳ nghĩa vụ đã phát sinh trong thời hạn của Hợp Đồng mà chưa hoàn thành (“Bên Có Nghĩa Vụ”) khi Hợp Đồng được chấm dứt, thì Bên đó vẫn bị ràng buộc tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ này cho đến khi hoàn thành.

7.1.1.  Hết thời hạn quy định tại Điều 5 của Hợp Đồng này mà không Các Bên gia hạn; hoặc

7.1.2.  Các Bên thỏa thuận bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc

7.2.  Sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng:

Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung nào đối với Hợp Đồng này có hiệu lực khi có thoả thuận bằng văn bản của cả Hai Bên;

**Điều 8: Bảo mật thông tin**

8.1.  Bên B phải giữ bí mật toàn bộ các thông tin, tài liệu, bản dịch, thỏa thuận có được, trực tiếp hoặc gián tiếp, do Bên A cung cấp (gọi chung là “Thông Tin Bảo Mật”). Bên B không được, khi chưa có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên A, sử dụng, chuyển giao, cung cấp, chuyển nhượng Thông Tin Bảo Mật cho bất kỳ bên thứ 3 với bất kỳ mục đích nào.

**Điều 9: Các điều khoản khác**

9.1.  Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ chấm dứt theo qui định tại Điều 7.1 Hợp Đồng này;

9.2.  Ngoài các quy định của Hợp Đồng này, các phụ lục, biên bản thỏa thuận, thông báo (nếu có) là một bộ phận không thể tách rời của Hợp Đồng;

9.3.  Hợp Đồng này được lập thành hai (02) bản tiếng Việt và hai (02) bản tiếng Nhật có giá trị pháp lý như nhau, Mỗi Bên giữ một (01) bản tiếng Việt và một (01) bản tiếng Nhật để theo dõi và thực hiện.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG,Các Bên đã ký kết và chuyển giao Hợp Đồng này cho người đại diện hợp pháp của Các Bên vào ngày được ghi ở phần đầu của Hợp Đồng để theo dõi và thực hiện.

**ĐẠI DIỆN BÊN A (6)**

**ĐẠI DIỆN BÊN B(7)**